

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22829903] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2533C)

CBGD: Ngô Đình Khôi (280016)

Số SV có mặt: 17

Số bài thi: 17

Số tờ giấy thi: 17

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125330085	Nguyễn Đức Hồng	Anh	25/05/2007	CCQ2533C				
2	2125330088	Nguyễn Nhật	Anh	08/07/2006	CCQ2533C		5,2	5,9	5,6
3	2125330097	Bùi Quốc	Bảo	16/08/2007	CCQ2533C		7,0	5,7	6,2
4	2125330087	Phạm Gia	Đại	20/01/2007	CCQ2533C		6,7	5,5	6,0
5	2125330096	Nguyễn Thành	Danh	31/05/2007	CCQ2533C		7,2	6,0	6,5
6	2125330075	Nguyễn Hoàng Anh	Đức	23/04/2007	CCQ2533C		6,0	5,5	5,7
7	2125330092	Mai Xuân	Được	29/06/2007	CCQ2533C				
8	2125330098	Nguyễn Phạm Hữu	Duy	25/02/2006	CCQ2533C		7,0	6,7	6,8
9	2125330089	Bùi Vũ	Hải	23/06/2007	CCQ2533C		6,1	5,7	5,9
10	2125330076	Trần Minh	Hoà	17/05/2007	CCQ2533C		7,9	5,4	6,4
11	2125330103	Nguyễn Minh	Hoàng	07/09/2007	CCQ2533C		5,4	5,1	5,4
12	2125330105	Trần Đức	Hoàng	15/08/2007	CCQ2533C		10,0	10,0	10,0
13	2125330086	Đinh Tổ	Hữu	03/02/2004	CCQ2533C				
14	2125330083	Phan Ngọc	Huy	06/09/2007	CCQ2533C				
15	2125330079	Huỳnh Gia	Khang	24/05/2007	CCQ2533C		5,4	5,7	5,6
16	2125330078	Huỳnh Nguyên	Khang	19/12/2007	CCQ2533C		8,0	8,4	8,2
17	2125330099	Nguyễn Trường	Linh	26/03/2007	CCQ2533C		4,2	5,7	5,1
18	2125330104	Hoàng Việt	Long	16/10/2006	CCQ2533C		8,2	7,0	7,5
19	2125330072	Nguyễn Thành	Long	18/03/2007	CCQ2533C		7,0	7,0	7,0
20	2125330100	Đặng Văn	Minh	10/07/2002	CCQ2533C		8,0	7,0	7,4
21	2125330101	Dương Anh	Nhật	25/05/2007	CCQ2533C		9,4	5,8	7,2
22	2125330084	Hoàng	Phúc	06/04/2007	CCQ2533C				

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805602] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2515D)

CBGD: Ngô Đình Khôi (280016)

Số SV có mặt: 13

Số bài thi: 13

Số tờ giấy thi: 13

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150166	Hồ Sỹ	Lĩnh	09/10/2007	CCQ2515D	1	5,7	6,8	6,4
2	2125150152	Nguyễn Nhật	Long	28/10/2007	CCQ2515D	2	5,0	8,5	7,1
3	2125150142	Ngô Nhật	Nam	18/12/2007	CCQ2515D	1	7,6	8,0	7,6
4	2125150154	Nguyễn Tấn	Phát	17/05/2007	CCQ2515D	2	7,0	6,8	7,2
5	2125150165	Phan Trọng	Phát	10/02/2007	CCQ2515D	1	6,7	8,0	7,5
6	2125150123	Trần Tấn	Phát	10/07/2007	CCQ2515D	2	7,0	8,9	8,1
7	2125150159	Lâm Hoàng	Phổ	09/02/2007	CCQ2515D	1	7,9	6,8	7,2
8	2125150148	Nguyễn Hoàng	Phong	05/01/2007	CCQ2515D	2	8,5	6,8	6,3
9	2125150129	Đặng Gia	Phú	24/04/2006	CCQ2515D	1	4,9	8,3	6,9
10	2125150122	Nguyễn Hoàng	Son	30/10/2007	CCQ2515D	2	7,4	6,8	7,0
11	2125150160	Nguyễn Thị Vi	Thanh	27/01/2007	CCQ2515D	3	9,7	10,0	9,9
12	2125150132	Kiều Quang	Thiều	23/10/2006	CCQ2515D	1	6,4	8,0	7,4
13	2125150155	Ngô Đặng Minh	Trí	22/05/2007	CCQ2515D	2	5,0	8,0	6,8
14	2125150143	Phạm Anh	Tú	12/03/2007	CCQ2515D				
15	2125150150	Phạm Lê Anh	Tú	26/09/2007	CCQ2515D				
16	2125150149	Phạm Hùng	Vương	15/02/2007	CCQ2515D				